

City of

GARDEN GROVE

Water Services Division



———— 2012 ————

**Bản Báo Cáo
Chất Lượng Nước**

Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước Năm 2012 của Quý Vị

Chất Lượng Nước Uống

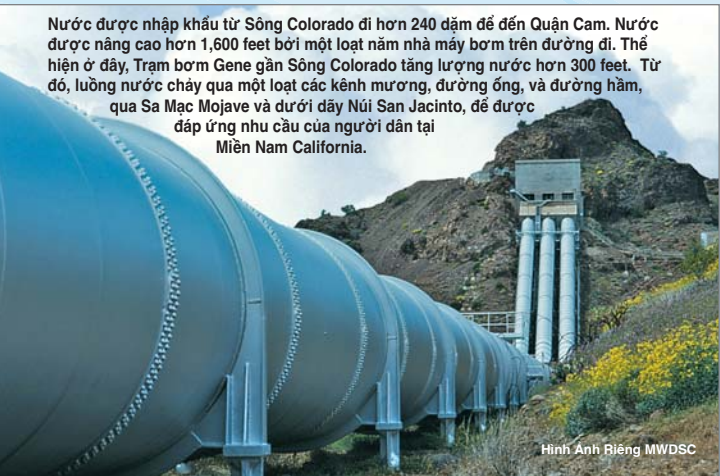
Từ năm 1990, các ngành phục vụ nước của tiểu bang California từng cung cấp Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước hàng năm cho các khách hàng của họ. Bản báo cáo trong năm nay được bao gồm sự thử nghiệm và dự báo chất lượng nước của năm 2011. Bộ Phận Dịch Vụ Nước của Thành Phố Garden Grove rất thận trọng bảo vệ sự an toàn cung cấp nước, và như trong những năm qua khi nước được đưa đến nhà quý vị đều phải đủ tiêu chuẩn đòi hỏi do các cơ quan quy định của tiểu bang và liên bang. Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng (CDPH) là những cơ quan chịu trách nhiệm về thiết lập và giám sát việc thi hành những tiêu chuẩn chất lượng nước uống.

Trong vài trường hợp, Thành Phố vượt xa hơn nữa với những gì đã quy định bằng cách thử nghiệm các hoá chất không được kiểm soát có thể đã được biết đến nguy cơ sức khỏe nhưng không có tiêu chuẩn nước uống. Ví dụ, Khu Vực Nước Quận Cam (OCWD), quản lý vịnh nước ngầm, Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC), thì cung cấp tầng nước mặt đã điều trị đến Thành Phố thử nghiệm cho hóa chất không được kiểm soát trong nước được cung cấp cho chúng ta. Giám sát hóa chất không được kiểm soát giúp Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng (CDPH) xác định nơi một số hóa chất xuất hiện và có các tiêu chuẩn mới cần phải được thiết lập cho những hoá chất để bảo vệ sức khỏe cho công cộng.

Thông qua những chương trình thử nghiệm nước uống được thực hiện bởi Khu Vực Nước Quận Cam (OCWD) cho nước ngầm, Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC) cho tầng nước mặt đã điều trị và Bộ Phận Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove cho hệ phân phối nước, nước uống của quý vị được liên tục theo dõi từ nguồn đến vòi nước được quy định và không được kiểm soát.

Nhà Nước cho phép chúng tôi giám sát đối với một số chất gây ô nhiễm ít hơn một lần mỗi năm vì nồng độ của những chất gây ô nhiễm không thay đổi thường xuyên. Một số dữ liệu của chúng tôi, có hơn một năm mặc dù điển hình.

Nước được nhập khẩu từ Sông Colorado đi hơn 240 dặm để đến Quận Cam. Nước được nâng cao hơn 1,600 feet bởi một loạt nhà máy bơm trên đường đi. Thể hiện ở đây, Trạm bơm Gene gần Sông Colorado tăng lượng nước hơn 300 feet. Từ đó, luồng nước chảy qua một loạt các kênh mương, đường ống, và đường hầm, qua Sa Mạc Mojave và dưới dãy Núi San Jacinto, để được đáp ứng nhu cầu của người dân tại Miền Nam California.



Chúng Tôi Đi Đến Những Một Đoạn Dài Vĩ Đại Để Bảo Đảm Chất Lượng Nước Liên Tục Cho Quý Vị

Những Nguồn Và Sự Cung Cấp

Nước uống của quý vị được pha trộn phần lớn là từ nước ngầm từ 12 giếng nước của vịnh nước ngầm của Quận Cam và tầng nước mặt được nhập khẩu bởi Khu Nước Metropolitan, miền Nam California. Những nguồn nước được nhập khẩu do Metropolitan được pha trộn với nước của Tiểu Bang, dự án nước từ miền Bắc, California và từ Công Dẫn Nước dòng sông Colorado (Colorado River Aqueduct). Nước ngầm của quý vị là từ nguồn nước thiên nhiên dưới mặt đất được Khu Nước Quận Cam quản lý, kéo dài từ Đập Prado (Prado Dam) và ngang qua một phần vùng tây bắc của Quận Cam, trừ vùng địa phương Brea và La Habra, và kéo dài xa đến vùng miền nam như El Toro 'Y'.

Năm trước, như những năm đã qua, nước vôi của quý vị đã đủ tiêu chuẩn của Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và nước theo tiêu chuẩn y tế Tiểu Bang. Thành Phố Garden Grove rất thận trọng bảo vệ sự an toàn cung cấp nước và một lần nữa, chúng tôi hạnh diện báo cáo rằng hệ thống của chúng tôi chưa bao giờ vi phạm đến sự ô nhiễm trên cấp bậc cực độ hay bất cứ tiêu chuẩn về chất lượng của các loại nước khác. Tập quảng cáo này là hình ảnh về chất lượng nước của năm vừa qua. Bao gồm tất cả những chi tiết những nguồn nước đến từ đâu, chứa đựng những gì, và so sánh thế nào với các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang và Liên Bang



Cơ sở sản xuất nước

Thông Tin Căn Bản Về Những Chất Gây Ô Nhiễm Nước Uống

Các nguồn gốc của nước uống (cả hai nước vôi và nước chai) bao gồm nước sông, hồ, dòng suối, ao, hồ chứa, suối và giếng. Như nước chảy ngoài mặt của đất liền hay qua từng lớp của mặt đất, hòa tan tự nhiên trở thành khoáng chất và, trong vài trường hợp, chất phóng xạ có thể nhặt được những chất do kết quả từ sự có mặt của động vật và hoạt động con người.

Những Câu Hỏi về Nước của Quý Vị?
Liên Lạc chúng tôi để được trả lời

Thông tin về bản báo cáo này, hoặc hầu hết chất lượng về nước của quý vị, vui lòng liên lạc Zachary Barret, Giám Sát Viên về Chất Lượng Nước, hoặc Cel Pasillas, Codie Nicolae, hoặc Millie Castellanos-Rodriguez, Chuyên Viên Chất Lượng Nước, ở số (714)741-5395.

Những buổi họp của Công Cộng của Hội Đồng Thành Phố được tổ chức vào ngày thứ Ba, tuần thứ hai và tuần thứ tư của mỗi tháng lúc 6:45 chiều, trong phòng họp của Hội Đồng Thành Phố tại Trung Tâm Hội Nghị Cộng Đồng, 11300 Stanford Avenue, Garden Grove, California. Quý vị có thể liên lạc đến Thư Ký Văn Phòng của Thành Phố, Garden

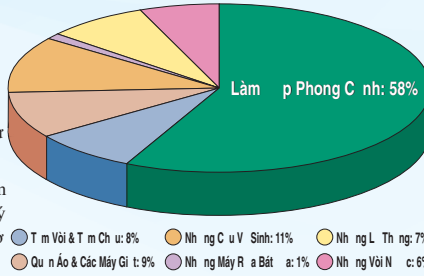
Grove City Hall, 11222 Acacia Parkway, Garden Grove, CA 92840 hoặc gọi số (714)741-5040 về bất cứ thông tin gì liên quan đến những buổi họp của Hội Đồng Thành Phố. Xin vui lòng tham gia vào những buổi họp.

Để biết thêm thông tin về các tác hại của chất gây ô nhiễm được liệt kê trong bảng dưới đây, Xin gọi USEPA đường dây nóng tại số (800) 426-4791.

Khu Dân Cư Quận Cam Sử Dụng Nước Như Thế Nào

Tuổi những bãi cỏ và những vườn ngoài trời tốn khoảng 60% nước được sử dụng. Nhưng cắt giảm tưới nước ngoài trời xuống khoảng 1 hoặc 2 ngày một tuần, quý vị sẽ giảm đi toàn bộ mức sử dụng nước một cách đáng kể.

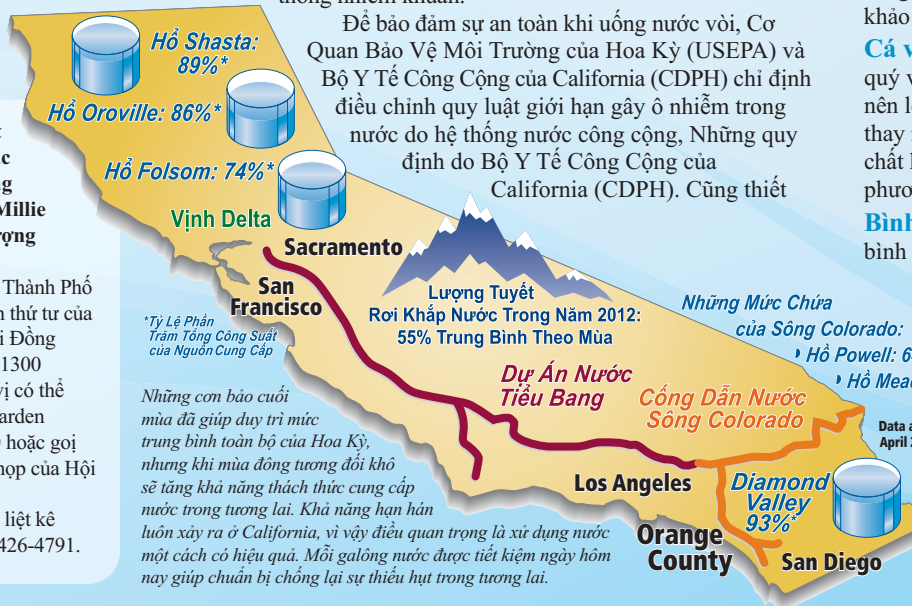
Vào mạng www.bewaterwise.com để biết thêm những mẹo nhỏ và ý kiến để sử dụng cho nhà và cơ sở của quý vị.



Những chất gây ô nhiễm có thể hiện diện trong nước nguồn gồm:

- Những ô nhiễm vi khuẩn, như các vi rút, vi khuẩn, có thể từ các nhà máy nghiên cứu chất thải, hệ thống chất gây thối, quá trình hoạt động nông nghiệp thú nuôi và động vật hoang dã.
- Những vật vô cơ gây ô nhiễm, như muối và kim loại, có thể do việc tự nhiên xuất hiện hay kết quả từ con bảo trở lại ở đô thị, công nghiệp hay những sự bốc dỡ nước cống trong nội địa, dầu hoặc sự sản xuất hơi đốt, khai mỏ và nghề nông trại.
- Những chất gây ô nhiễm phóng xạ, có thể xảy ra cách tự nhiên hoặc do kết quả của dầu và sự sản xuất hơi đốt hoặc những hoạt động khai mỏ.
- Thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ, có thể đến từ nhiều nguồn gốc khác nhau như nông nghiệp, nước bảo trở lại của thành thị và sự sử dụng của khu dân cư.
- Sự gây ô nhiễm do hóa học hữu cơ, bao gồm chất tổng hợp và những hóa chất hữu cơ dễ bay hơi, đó là sản phẩm của quá trình công nghiệp và sản xuất dầu mỏ, cũng có thể đến từ những trạm xăng, nước bảo trở lại của thành thị, ứng dụng nông nghiệp và hệ thống nhiễm khuẩn.

Để bảo đảm sự an toàn khi uống nước vôi, Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDPH) chỉ định điều chỉnh quy luật giới hạn gây ô nhiễm trong nước do hệ thống nước công cộng, Những quy định do Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDPH). Cũng thiết



Những cơn bão cuối mùa đã giúp duy trì mức trung bình toàn bộ của Hoa Kỳ, nhưng khi mùa đông tương đối khô sẽ tăng khả năng thách thức cung cấp nước trong tương lai. Khả năng hạn hán luôn xảy ra ở California, vì vậy điều quan trọng là xử dụng nước một cách có hiệu quả. Mỗi galông nước được tiết kiệm ngày hôm nay giúp chuẩn bị chống lại sự thiếu hụt trong tương lai.

lập những giới hạn về các chất gây ô nhiễm trong nước chai phải cung cấp sự bảo vệ như nhau về vệ sinh cho công cộng. Nước uống, bao gồm nước được vào chai, có khả năng chứa đựng số lượng nhỏ chất gây ô nhiễm, sự hiện diện của các chất gây ô nhiễm không cần thiết mang lại sự nguy hiểm cho sức khỏe. Thêm thông tin về sự gây ô nhiễm và tiềm năng các hiệu ứng sức khỏe có thể được biết thêm bằng cách gọi điện thoại cho Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) ở số (800)426-4791.

Florua Trong Nước Uống

Florua đã được thêm vào những cung cấp nước uống tại Hoa Kỳ từ năm 1945 trong 50 các thành phố lớn nhất Hoa Kỳ, thêm 43 florua nước uống của họ. Trong năm 2007, Khu Nước Quận Metropolitan ở Nam California đã tham gia một phần lớn với nhà cung cấp nước công cộng của quốc gia để bổ sung florua vào nước uống phòng ngừa sâu răng. Phù hợp với đề nghị của Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDPH) cũng như Trung Tâm Kiểm Soát và Ngăn Ngừa Bệnh của Hoa Kỳ, Metropolitan đã điều chỉnh mức florua tự nhiên cho nước được nhập khẩu từ sông Colorado và các dự án nước vào phạm vi tối ưu cho sức khỏe của răng từ 0.7 đến 1.3 phần triệu. Nước địa phương chúng ta không phải do bổ sung với florua. Florua trong nước uống được giới hạn theo quy định của tiểu bang California với liều dùng mức tối đa 2 phần triệu.

Thông Tin Cho Quý Vị...

Sự khử Trùng: Nước được cung cấp do Thành Phố Garden Grove có chứa đựng chất hóa học chlorine dùng để khử trùng và chất hóa học chloramines dùng bởi Khu Nước Quận Metropolitan, cũng với mục đích để khử trùng. Các khách hàng đang lọc máu thận, nên tham khảo với bác sĩ của họ.

Cá và các Động Vật: Nếu quý vị có cá hay các động vật, nên loại bỏ bất cứ chất hóa học chloramines và chlorine trước khi thay nước, nhớ, khi cho bình nước uống đúng sẽ không xóa bỏ đi chất hóa học chloramines. Nên tham khảo kho bể nuôi cá địa phương về những sản phẩm sẽ được loại bỏ những chất khử trùng.

Bình Đun Nước Nóng: Nhiều mùi hôi có thể phát hiện ra từ bình đun nước nóng của căn nhà, hãy nhớ làm theo sự hướng dẫn của nhà sản xuất và đội sạch nước trong bình đun nước nóng thường xuyên. Điều này sẽ làm sạch tất cả những chất bùn đã tích lũy, cung cấp nước tốt doanh thu để tối đa hóa chất lượng nước, và giúp giữ cho đơn vị được hoạt động tốt.

Mục Đích Sử Dụng và Các Đơn Vị Lọc: Phải thận trọng trong việc thay đổi hoặc làm sạch bất cứ bộ lọc, hoặc những đơn vị trong nhà của quý vị. Luôn luôn làm theo những hướng dẫn của nhà sản xuất. Nhớ là nước chỉ sạch như bộ lọc cho phép. Không duy trì bộ lọc đúng cách có thể làm chất lượng nước rất xấu.



Chương Trình Thay Thế Van Cửa Cổng

Thông Tin Quý Vị Nên Biết Về Chất Lượng Nước Uống Của Quý Vị

Người Suy Giảm Miễn Dịch

Một số người dễ bị tổn thương do chất ô nhiễm trong nước uống hơn toàn thể dân chúng. Người suy giảm miễn dịch, là những người bệnh ung thư đang chữa trị hóa học, những người ghép các bộ phận trong cơ thể, người bệnh HIV/AIDS hoặc rối loạn hệ miễn dịch. Một số người cao tuổi và trẻ sơ sinh đặc biệt có nguy cơ nhiễm khuẩn. Những người này nên nhớ đến sự cố vấn với người chăm sóc sức khỏe của họ về nước uống.

Vi Trùng Sống Ẩn

Vi Trùng Sống Ẩn là một sinh vật rất nhỏ, khi ăn vào bụng, có thể gây ra tiêu chảy, sốt và các triệu chứng đường ruột khác. Sinh vật có nguồn gốc từ động vật và/hoặc các chất thải của con người và có thể ở trong tầng nước mặt. Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC) kiểm tra nguồn nước và nước mặt được điều trị cho Vi Trùng Sống Ẩn trong năm 2011, nhưng không phát hiện ra nó. Nếu đã từng phát hiện, Vi Trùng Sống Ẩn được loại bỏ bởi một sự kết hợp điều trị hiệu quả bao

gồm sự đông cặn, lọc và khử trùng.

Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ và Trung Tâm Kiểm Soát Bệnh Dịch Liên bang, nguyên tắc là chủ tâm thích hợp để làm giảm đi nguy cơ về sự truyền nhiễm bởi Vi Trùng Sống Ẩn và những chất gây ô nhiễm vi trùng khác, được có sẵn đường dây gọi nóng cho nước uống an toàn của Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) ở số (800)426-4791 từ 10 giờ sáng và 4 giờ chiều (giờ Miền Đông). (7 giờ sáng tới 1 giờ chiều, giờ California).

Tư Vấn Nitro

Đôi khi, Nitro trong vòi nước của bạn có thể vượt quá một nửa MCL, nhưng không bao giờ lớn hơn MCL của 45 milligrams cho mỗi lít (mg/L). Nitro trong nước uống của quý vị lên xuống từ 8.6 mg/L đến 31/mg/L trong năm 2011. Tư vấn sau đây được ban hành bởi vì vào năm 2011, chúng tôi đã giữ lại những đo lường nitro trong việc cung cấp nước uống quá một nửa nitro MCL. Nitro trong nước uống ở mức trên 45 mg/L là một nguy cơ sức khỏe cho trẻ em dưới sáu tháng tuổi. Mức Nitro trong nước uống có thể gây trở ngại đến công suất máu của

các trẻ sơ sinh để mang dưỡng khí, dẫn đến một căn bệnh nghiêm trọng; triệu chứng bao gồm hơi thở ngắn và da xanh. Nitro trên 45mg/L cũng ảnh hưởng khả năng máu đến mang dưỡng khí trong những cá nhân khác, như đàn bà mang thai hoặc những người thiếu chất Enzim. Nếu quý vị đang chăm sóc trẻ sơ sinh, hay đang mang thai, quý vị nên tư vấn người chăm sóc sức khỏe của quý vị.

Về Chất Chì trong Nước Vòi

Nếu có, những mức độ được tăng lên của chất chì có thể gây ra những vấn đề nghiêm trọng cho sức khỏe, đặc



Khẩn cấp nước Trailer

Những Tiêu Chuẩn Chất Lượng Nước Là Gì?

Những tiêu chuẩn nước uống được thiết lập bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDHP) đặt những giới hạn những chất mà có thể ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu thụ hay chất lượng thẩm mỹ của nước uống. Biểu đồ trong báo cáo này cho thấy các loại nước có chất lượng đúng các tiêu chuẩn:

- **Mức Tối Đa Chất Ô Nhiễm (MCL):** Mức cao nhất của chất ô nhiễm đã được cho phép vào nước uống. MCL chính được đặt như PHG về mặt kinh tế và có tính cách kỹ thuật khả thi.
- **Mức Tây Uế Tối Đa (MRDL):** Mức cao nhất của chất khử trùng được cho phép trong nước uống. Sự chứng minh được thuyết phục rằng việc bổ sung các chất khử trùng là cần thiết để kiểm soát những chất gây ô nhiễm vi khuẩn.
- **Chủ Yếu Là, MCL** được đặt ra để bảo vệ mùi, vị giác và sự có mặt của nước uống.
- **Tiêu Chuẩn Đầu Tiên Cho Nước Uống:** MCL cho những chất gây ô nhiễm ảnh hưởng đến sức khỏe cùng với sự theo dõi và những yêu cầu thông báo và làm sạch nước.
- **Mức Thi Hành Điều Lệ (AL):** Sự tập trung của chất gây ô nhiễm, nếu quá độ, sẽ đưa đến sự điều trị hoặc những nhu cầu khác mà hệ thống cấp nước phải tuân theo.

Những Chất Gây Ô Nhiễm Được Đo Lường Như Thế Nào?

Nước được thử và xét nghiệm suốt cả năm. Chất gây ô nhiễm được đo lường bằng:

- Một phần triệu (ppm) hoặc milligrams cho mỗi lít (mg/L)
- Một phần tỉ (ppb) hoặc microgram cho mỗi lít (ug/L)
- Một phần trên một tỷ (ppt) hoặc nanograms cho mỗi lít (ng/L)

Mục Tiêu Của Chất Lượng Nước Là Gì?

Ngoài những tiêu chuẩn bắt buộc về chất lượng nước, Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDPH) đã tự nguyện đặt mục tiêu chất lượng nước với một số chất gây ô nhiễm. Mục đích chất lượng nước thường được đặt ở cấp độ thấp như thể nên không thành công khi thi hành và không thể đo lường trực tiếp. Tuy vậy, những mục đích này là cung cấp những bằng chỉ dẫn và phương hướng hữu ích cho những thực hành của ban quản lý nước. Biểu đồ trong báo cáo này bao gồm ba loại mục tiêu cho chất lượng nước.

- **Mục Tiêu Về Mức Gây Ô Nhiễm Cực Độ (MCLG):** Mục tiêu gây ô nhiễm trong nước uống thấp mà không được biết sẽ không gây nguy hiểm cho sức khỏe.
- **Mục Tiêu Mức Tây Uế Cực Độ (MRDLG):** Mức độ chất khử trùng dưới đây được biết không có nguy hiểm đến sức khỏe. MRDLGs không phân ảnh lợi ích của việc sử dụng các chất khử trùng để hạn chế những chất gây ô nhiễm vi khuẩn.
- **Mục Tiêu Y Tế Công Cộng (PHG):** Mục tiêu gây ô nhiễm trong nước uống thấp mà không được biết sẽ không gây nguy hiểm cho sức khỏe. Mục Tiêu Y Tế Công Cộng (PHG) được đặt ra bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của California.

2011 Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California Tầng Nước Mặt đã Điều Trị

Hóa Học	MCL	PHG (MCLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Nguồn Tiêu Biểu Chất Gây Ô Nhiễm
X Quang - Thử Nghiệm năm 2011						
Phóng Xạ Alpha (pCi/L)	15	(0)	3	ND - 3	No	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Phóng Xạ Beta (pCi/L)	50	(0)	<4	ND - 4	No	Sự Phân Rã do Nhân Tạo hoặc Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Urani (pCi/l)	20	0.43	2	2	No	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Những Hóa Chất Vô Cơ - Thử Nghiệm năm 2011						
Nhôm (ppm)	1	0.6	0.14	ND - 0.24	No	Quá Trình Điều Trị Chất Cặn, Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Florua (ppm)	Phạm Vi Kiểm Soát 0.7 - 1.3 ppm		0.8	0.5 - 1.0	No	Nước Phụ Gia Cho Sức Khỏe Răng Miệng
Sự điều trị có liên quan	Mức Tối Ưu 0.8 ppm					
Hóa Học Nitrat (ppm như NO ₃)	45	45	<2	ND - 2	No	Nông Nghiệp Chảy Tràn và Nước Cống
Hóa Học Nitrat + Hóa Học Nitrit (ppm như N)	10	10	< 0.4	ND - 0.4	No	Nông Nghiệp Chảy Tràn và Nước Cống
Tiêu Chuẩn Phụ Thuộc* - Thử Nghiệm năm 2011						
Nhôm (ppb)	200*	600	140	ND - 240	No	Quá Trình Điều Trị Chất Cặn, Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Clorua (ppm)	500*	n/a	72	70 - 75	No	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Màu Sắc (những đơn vị màu sắc)	15*	n/a	1	1	No	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Mùi (số mùi ở ngưỡng cửa)	3*	n/a	2	2	No	Những Nguyên Liệu Hữu Cơ Xây Ra Tự Nhiên
Điện Dẫn Xuất (µmho/cm)	1,600*	n/a	690	320 - 960	No	Những Chất Hình Thành những Ions Trong Nước
Hóa Học Sunfat (ppm)	500*	n/a	160	150 - 170	No	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Tan Chất Lỏng (ppm)	1,000*	n/a	470	440 - 490	No	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Chất Đặc (ntu)	5*	n/a	0.05	0.03 - 0.25	No	Lưu Lượng Đất
Những Hóa Chất Không Quy Định - Thử Nghiệm năm 2011						
Hóa Học Tinh Kiềm, tổng số CaCO ₃ (ppm)	Không Quy Định	n/a	90	48 - 120	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bo (ppb)	NL = 1,000	n/a	130	130	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Calci (ppm)	Không Quy Định	n/a	51	47 - 55	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Độ Cứng, tổng số CaCO ₃ (ppm)	Không Quy Định	n/a	190	57 - 270	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Độ Cứng, tổng số (những hạt/gal)	Không Quy Định	n/a	11	3 - 16	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Magiê (ppm)	Không Quy Định	n/a	20	19 - 21	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
pH (những đơn vị pH)	Không Quy Định	n/a	8.0	7.0 - 8.6	n/a	Nồng Độ Ion Hydro
Hóa Học Kali (ppm)	Không Quy Định	n/a	3.8	3.6 - 4.0	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Muối (ppm)	Không Quy Định	n/a	72	67 - 77	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Hữu Cơ Carbon (ppm)	Không Quy Định	TT	2.4	1.7 - 3.0	n/a	Những Nguồn Tự Nhiên và Nhân Tạo Khác Nhau

ppb = một phần tỷ; ppm = một phần triệu; ppt = một phần tỷ tỷ; pCi/L = picocuries mỗi lít; ntu = Những đơn vị chất đặc nephelometric; µmho/cm = micromhos mỗi centimeter; ND = Không phát hiện (not detected); < = trung bình là ít hơn giới hạn xác định cho mục đích báo cáo; MCL = mức tối đa chất gây ô nhiễm; MCLG = Mục tiêu MCL của liên bang; PHG = Mục tiêu sức khỏe công cộng của California NL = Thông Báo Mức Độ; n/a = không áp dụng; TT = kỹ thuật điều trị *Chất gây ô nhiễm được quy định bởi những tiêu chuẩn phụ thuộc.

Chất Đặc - kết hợp bộ lọc nước tại Nhà Máy Lọc Diemer	Kỹ Thuật Điều Trị	Các Đo Lường Chất Đặc	Vi Phạm TT?	Nguồn Tiêu Biểu của Chất Gây Ô Nhiễm
1) Sự đo lường đơn chất đặc cao nhất	0.3 NTU	0.08	No	Lưu Lượng Đất
2) Tỷ Lệ Phần trăm của những mẫu ít hơn 0.3 NTU	95%	100%	No	Lưu Lượng Đất

Chất đặc là sự đo lường cho sự vẩn đục của nước, dấu hiệu của một vấn đề, một số trong đó có thể bao gồm vi sinh vật có hại. Chất đặc thấp trong nước được điều trị của Metropolitan là một biểu lộ tốt của cách lọc có hiệu quả. Cách lọc được gọi là "kỹ thuật điều trị." Kỹ thuật điều trị là một quá trình cần thiết nhằm giảm bớt một số gây ô nhiễm trong nước uống, điều đó rất khó khăn và đôi khi không thể thực hiện trực tiếp đo lường.

biệt là cho phụ nữ mang thai và trẻ con. Chất Chì trong nước chủ yếu đến từ các nguyên liệu và những thành phần liên quan đến các đường dây dịch vụ và hệ thống ống nước tại tư gia. Bộ Phận Dịch Vụ Nước của Garden Grove có trách nhiệm cung cấp nước uống chất lượng cao, nhưng không thể kiểm soát nhiều loại vật liệu được sử dụng trong các thành phần hệ thống ống nước. Khi nước của quý vị được để yên liên tục trong vài giờ, quý vị có thể giảm đi tiềm năng của chất chì bằng cách xả vòi nước của quý vị trong 30 giây đến 2 phút trước khi sử dụng nước để uống hoặc nấu ăn. Nếu bạn quan tâm đến chất chì trong nước, bạn có thể yêu cầu thử nghiệm nước.

Thông tin về chất chì trong nước uống, phương pháp thử nghiệm, và những biện pháp quý vị có thể làm để giảm thiểu ảnh hưởng có sẵn từ đường Dây Nóng An Toàn cho Nước Uống tại: www.epa.gov/safewater/lead.

Muốn Thêm Thông Tin?

Có nhiều thông tin phong phú trên mạng về Chất Lượng Cho Nước Uống và các vấn đề về nước. Một vài trang web rất tốt – cả hai cho địa phương và cả quốc gia – Để tự bắt đầu nghiên cứu:

Thành Phố Garden Grove: www.ci.garden-grove.ca.us

Khu Vực Nước Thành Phố của Quận Cam: www.mwdoc.com

Khu Vực Nước của Quận Cam: www.ocwd.com • **Nền Giáo Dục Nước:** www.watereducation.org

Khu Vực Nước Metropolitan của Miền Nam California: www.mwdh2o.com

Bộ Y Tế Công Cộng của California, Khu Vực Nước Uống và Quản Lý Bảo Vệ Môi Trường:
www.cdph.ca.gov/certlic/drinkingwater

Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ: www.epa.gov/safewater/

Bộ Tài Nguyên Nước của California: www.water.ca.gov

Mẹo Bảo Tồn Nước: www.bewaterwise.com • www.wateruseitwisely.com

Chất Lượng Hóa Học Nước Ngầm của Thành Phố Garden Grove Năm 2011

Hóa Học	MCL	PHG (MCLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Ngày Lấy Mẫu Gần Nhất	Nguồn Tiêu Biểu Chất Gây Ô Nhiễm
X Quang							
Hóa Học Urani (pCi/L)	20	0.43	10	6.7 – 15	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Những Hóa Chất Hữu Cơ							
Thạch Tín (ppb)	10	0.004	<2	ND – 2.5	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bari (ppm)	1	2	<0.10	ND – 0.13	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Florua (ppm)	2	1	0.43	0.34 – 0.50	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Nitrat (ppm như NO ₃)	45	45	17	8.6 – 31	No	2011	Các Phân Bón, Những Bùn Hư Thối
Hóa Học Nitrat + Hóa Học Nitrit (ppm như N)	10	10	3.9	2.0 – 7.0	No	2011	Các Phân Bón, Những Bùn Hư Thối
Hóa Học Selen (ppb)	50	30	<5	ND – 6.0	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Những Tiêu Chuẩn Phụ Thuộc*							
Hóa Học Clorua (ppm)	500*	n/a	72	32 – 110	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Điện Dẫn Xuất (µmho/cm)	1,600*	n/a	840	570 – 1,200	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Sulfat (ppm)	500*	n/a	120	67 – 170	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Tăng Chất Rắn (ppm)	1,000*	n/a	520	360 – 730	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Chất Đục (ntu)	5*	n/a	0.16	ND – 0.30	No	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Yêu Cầu Kiểm Tra Những Chất Gây Ô Nhiễm Không Quy Định							
Tổng Số Hóa Học Alkalinity (ppm như CaCO ₃)	Không Quy Định	n/a	180	170 – 220	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Carbonat (ppm như HCO ₃)	Không Quy Định	n/a	230	200 – 270	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bo (ppb)	Không Quy Định	n/a	<100	ND – 240	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Calci (ppm)	Không Quy Định	n/a	99	70 – 130	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Cứng (ppm như CaCO ₃)	Không Quy Định	n/a	330	220 – 450	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Cứng (những hạt/gal)	Không Quy Định	n/a	19	13 – 26	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Crôm Hexavalent (ppb)	Không Quy Định	0.02	1.1	ND – 2.0	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Magiê (ppm)	Không Quy Định	n/a	19	12 – 28	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
pH (những đơn vị pH)	Không Quy Định	n/a	7.9	7.8 – 8.1	n/a	2011	Độ Axit, Những Ion Hidro
Hóa Học Kali (ppm)	Không Quy Định	n/a	3.7	2.9 – 5.4	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Muối (ppm)	Không Quy Định	n/a	52	36 – 84	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Vanadi (ppb)	Không Quy Định	n/a	<3	ND – 4.2	n/a	2011	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên

ppb = một phần tỷ; ppm = một phần triệu; pCi/L = picocuries mỗi lít; ntu = Những đơn vị chất đặc nephelometric; µmho/cm = micromhos mỗi centimeter; ND = Không phát hiện (not detected); < = trung bình là ít hơn giới hạn xác định cho mục đích báo cáo; MCL = mức tối đa chất gây ô nhiễm; MCLG = Mục tiêu MCL của liên bang; PHG = Mục tiêu sức khỏe công cộng của California; n/a = không áp dụng; *Chất gây ô nhiễm được quy định bởi một tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (vị, mùi, màu sắc).

Hệ Thống Phân Phối Nước có Chất Lượng của Thành Phố Garden Grove Năm 2011

Sự Khử Trùng Những Sản Phẩm	MCL (MRDL/MRDLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Nguồn Tiêu Biểu của Chất Gây Ô Nhiễm
Tổng Số Trihalomethanes (ppb)	80	20	ND – 65	No	Khử Trùng Clo Cho Những Sản Phẩm
Axit Haloacetic (ppb)	60	13	ND – 48	No	Khử Trùng Clo Cho Những Sản Phẩm
Số Dư Clo (ppm)	(4 / 4)	1.2	0.2 – 3.1	No	Bổ Sung Chất Khử Trùng để Điều Trị

Chất Lượng Thẩm Mỹ

Chất Đục (ntu)	5*	0.08	ND – 0.2	No	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
----------------	----	------	----------	----	---

Mười sáu địa điểm trong hệ thống phân phối được thử nghiệm hàng ba tháng một lần cho tổng số Trihalomethanes và Axit Haloacetic; ba mươi ba địa điểm được thử nghiệm mỗi tháng về màu sắc, mùi và những đơn vị chất đục. Màu Sắc và mùi không được phát hiện trong hệ thống phân phối trong năm 2011. MRDL = Mức Tây Uế Tối Đa; MRDLG = Mục Tiêu Tây Uế Tối Đa; ntu = Những đơn vị chất đục Nephelometric; ND = không được phát hiện *Chất gây ô nhiễm được quy định bởi một tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (vị, mùi, màu sắc).

Chất Lượng Vi Khuẩn	MCL	MCLG	Những Mẫu Dương Tính Cao Nhất Hàng Tháng	Vi Phạm MCL?	Nguồn Tiêu Biểu của Chất Gây Ô Nhiễm
Tổng Số Vi Khuẩn Ruột	5%	0	1.8%	No	Sự Hiện Diện Tự Nhiên trong Môi Trường

Không quá 5% mẫu số dương tính hàng tháng có thể dương tính của tổng số vi khuẩn dạng trực khuẩn ruột.
Sự xuất hiện liên tiếp 2 lần của tổng số dương tính dạng trực khuẩn ruột, một trong số đó có chứa phân trong dạng trực khuẩn ruột/E. coli, tạo thành một sự vi phạm MCL cấp tính.

Những Mức Hoạt Động của Chì và Đồng tạ Những Vòi Nước Nơi cư Ngụ

Mức Hoạt Động (AL)	Mục Tiêu Sức khỏe	90 Giá Trị Phân Vị	Vượt quá Địa Điểm AL/ Số Lượng Địa Điểm	Vi Phạm AL?	Nguồn Tiêu Biểu của Chất Gây Ô Nhiễm	
Chì (ppb)	15	0.2	ND<5	0 / 50	No	Sự Gặm Mòn của Hệ Thống Nước Trong Nhà
Đồng (ppm)	1.3	0.3	0.25	0 / 50	No	Sự Gặm Mòn của Hệ Thống Nước Trong Nhà

ứ 3 năm một lần, 50 căn nhà được thử nghiệm cho chất Chì và Đồng tại vòi nước. Các bộ mẫu được thử nghiệm gần nhất là trong năm 2010

Chì đã được phát hiện trên mức độ được báo cáo trong ba mẫu, nhưng không có mẫu nào vượt quá Mức Độ Tác Động.

Đồng đã được phát hiện trên mức độ được báo cáo trong 40 mẫu, nhưng không có mẫu nào vượt quá Mức Độ Tác Động.

Mức tác động quy định là sự tập trung của chất gây ô nhiễm, nếu vượt quá, sẽ đưa đến sự điều trị hoặc những yêu cầu khác mà hệ thống nước phải tuân theo.

Những Sự Thẩm Định Nước Nguồn Nhập Khẩu Khu Vực Nước (MWDSC) Thẩm Định Nước

Mỗi 5 năm Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC) yêu cầu Bộ Y Tế Công Cộng của Nam California (CDPH) để kiểm tra các nguồn ô nhiễm nước uống trong Dự Án Nhà Nước và nguồn nước Sông Colorado.

MWDSC đã đề trình đến CDPH về những cập nhật đến Các Cuộc Điều Tra Vệ Sinh Lưu Vực Sông cho sông Colorado và Dự Án Nước của Hoa Kỳ, trong đó bao gồm các sự đề nghị làm thế nào để bảo vệ các nước nguồn tốt hơn. Cả hai nước nguồn được tiếp xúc với nước mưa chảy tràn, những hoạt động giải trí, thải nước thải, động vật hoang dã, hỏa hoạn, và lưu vực sông liên quan đến các yếu tố khác có thể ảnh hưởng đến chất lượng nước.

Nước từ sông Colorado được coi là để bị ô nhiễm do giải trí, thành thị/nước bão, sự đô thị hóa ngày càng tăng trong đường thủy phân và nước thải. Sự cung cấp nước từ Dự Án của Bắc California để bị ô nhiễm từ thành thị/nước bão, thú vật hoang dã, nông nghiệp, giải trí và nước thải.

USEPA cũng yêu cầu MWDSC hoàn thành đánh giá Nước Nguồn (SWA) để sử dụng thông tin thu thập trong cuộc điều tra vệ sinh lưu vực sông. MWDSC đã hoàn thành SWA trong tháng 12 năm 2002. SWA được sử dụng để định giá đến sự nguy hiểm của nước nguồn ô nhiễm và giúp xác định xem có các biện pháp nào để bảo vệ an toàn hơn.

Một bản sao về bản tóm tắt mới nhất của một trong hai cuộc khảo sát vệ sinh lưu vực sông hoặc có thể tìm được SWA bằng cách gọi MWDSC tại số điện thoại (213) 217-6850.

Sự Thẩm Định Nước Ngầm

Sự thẩm định những nguồn nước uống cho Khu Vực Những Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove được hoàn tất về tháng 12 năm 2002. Những nguồn nước ngầm được xem là rất hại cho những hoạt động sau đây liên kết đến những chất gây ô nhiễm được phát hiện trong sự cung cấp nước: Được biết những chất gây ô nhiễm trong lông chim, di tích lịch sử và các hoạt động nông nghiệp, áp dụng phân bón, và các công viên. Những nguồn nước ngầm được xem là hại nhất cho những hoạt động sau đây không liên kết đến những chất gây ô nhiễm được phát hiện: được xác nhận do các lỗ thủng những bồn lưu trữ ngầm, máy giặt khô, trạm xăng, rửa hình/in.

Bản sao về sự đánh giá có sẵn cho quý vị tại Bộ Y Tế Công Cộng tại, văn phòng Địa Phương, Santa Ana, 28 Civic Center Plaza Room 325, Santa Ana, CA 92701. Quý vị có thể yêu cầu một bản đánh giá tóm tắt, xin liên lạc với Bộ Phận Các Dịch Vụ Nước của Thành Phố Garden Grove tại số (714)741-5395.



*Một trong
những châu
báu ẩn của
Garden Grove*

**This report contains important information about your drinking water.
Translate it, or speak with someone who understands it.
For more information call Water Services at (714) 741-5395.**

이 보고서에는 귀하가 거주하는 지역의 수질에 관한 중요한 정보가 들어 있습니다. 이것을 번역하거나 충분히 이해하시는 친구와 상의하십시오.

Korean

Bản báo cáo có ghi những chi tiết quan trọng về phẩm chất nước trong cộng đồng quý vị. Hãy nhờ người thông dịch, hoặc hỏi một người bạn biết rõ về vấn đề này.

Vietnamese

Este informe contiene información muy importante sobre su agua potable. Tradúzcalo o hable con alguien que lo entienda bien.

Spanish



City of Garden Grove

Public Works Department
Water Service Division
13802 Newhope Street
Garden Grove, California 92843

PRESORT STD
U.S. Postage
PAID
Garden Grove, CA
Permit No. 3

CRRT SORT

POSTAL CUSTOMER